

DANH SÁCH HỌC SINH

**HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)**

LỚP: 6P

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923008101	Nguyễn Thảo An	x	240.000		
2	1202113923008102	Phan Bảo An		240.000		
3	1202113923008103	Võ Triều An	x	240.000		
4	1202113923008104	Bùi Đức Anh		240.000		
5	1202113923008105	Trần Hà Anh	x	240.000		
6	1202113923008106	Trần Văn Anh	x	240.000		
7	1202113923008107	Phạm Nguyên Gia Ân	x	240.000		
8	1202113923008108	Phan Bảo Ân		240.000		
9	1202113923008109	Trương Thiên Ân		240.000		
10	1202113923008110	Nguyễn Đức Gia Bảo		240.000		
11	1202113923008111	Nguyễn Minh Trúc Chi	x	240.000		
12	1202113923008112	Nguyễn Hải Đăng		240.000		
13	1202113923008113	Dương Hòa Nhã Hân	x	240.000		
14	1202113923008114	Nguyễn Minh Huyền	x	240.000		
15	1202113923008115	Nguyễn Vũ Lan Hương	x	240.000		
16	1202113923008116	Nguyễn Phan Hy	x	240.000		
17	1202113923008117	Nguyễn Gia Khanh	x	240.000		
18	1202113923008118	Lê Đăng Khoa		240.000		
19	1202113923008119	Lưu Hoàng Ngọc Khôi	x	240.000		
20	1202113923008120	Ngô Việt Duy Khôi		240.000		
21	1202113923008121	Lê Hoàng Lam	x	240.000		
22	1202113923008122	Huỳnh Mai Khánh Linh	x	240.000		
23	1202113923008123	Huỳnh Hiểu Long		240.000		
24	1202113923008124	Ngô Minh Long		240.000		
25	1202113923008125	Nguyễn Khắc Long		240.000		
26	1202113923008126	Phan Hải Long		240.000		
27	1202113923008127	Tưởng Phi Long		240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
28	1202113923008128	Phạm Hưng Lộc		240.000		
29	1202113923008129	Nguyễn Anh Minh		240.000		
30	1202113923008130	Nguyễn Phạm Hoàng My	x	240.000		
31	1202113923008131	Bùi Ngọc Kim Ngân	x	240.000		
32	1202113923008132	Nguyễn Trần Kim Ngân	x	120.000		
33	1202113923008133	Hoàng Lê Bảo Ngọc	x	240.000		
34	1202113923008134	Hong Lucy Bảo Ngọc	x	240.000		
35	1202113923008135	Phạm Gia Bảo Ngọc	x	240.000		
36	1202113923008136	Đinh Phúc Nguyên		240.000		
37	1202113923008137	Lê Hoàng Thảo Nguyên	x	240.000		
38	1202113923008138	Trịnh Thảo Nguyên	x	240.000		
39	1202113923008139	Nguyễn Khánh Nguyễn		240.000		
40	1202113923008140	Huỳnh Tấn Phong		240.000		
41	1202113923008141	Phan Thiệu Quang		240.000		
42	1202113923008142	Nguyễn Hoàng Quân		240.000		
43	1202113923008143	Nguyễn Hữu Anh Quân		240.000		
44	1202113923008144	Nguyễn Nam Quân		240.000		
45	1202113923008146	Nguyễn Minh Thắng		240.000		
46	1202113923008147	Trần Thế Thịnh		240.000		
47	1202113923008148	Phạm Nguyễn Thanh Thủy	x	240.000		
48	1202113923008149	Ngô Ngọc Trân	x	240.000		
49	1202113923008150	Trương Bảo Trân	x	240.000		
50	1202113923008151	Lương Minh Trí		240.000		
51	1202113923008152	Huỳnh Minh Triết		240.000		
52	1202113923008153	Đặng Thanh Trúc	x	240.000		
53	1202113923008154	Lưu Hiểu Tuệ	x	240.000		
54	1202113923008155	Nguyễn Hữu Minh Vy	x	240.000		
55	1202113923008156	Nguyễn Huỳnh Kim Yến	x	240.000		
TỔNG CỘNG				13.080.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười ba triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng chẵn.

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Hồ Thanh Quang

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH

**HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)**

LỚP: 6A1

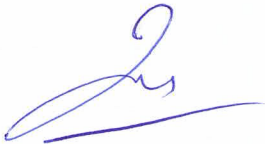
Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007493	Trần Nguyên An	x	240.000		
2	1202113923007496	Nguyễn Thị Minh Châu	x	240.000		
3	1202113923007497	Trần Ngọc Minh Châu	x	240.000		
4	1202113923007498	Trần Việt Dũng		240.000		
5	1202113923007499	Cao Ngọc Minh Gia	x	240.000		
6	1202113923007500	Nguyễn Gia Hân	x	240.000		
7	1202113923007501	Nguyễn Khả Hân	x	240.000		
8	1202113923007502	Nguyễn Minh Khang		240.000		
9	1202113923007503	Trần Nguyên Khang		240.000		
10	1202113923007504	Nguyễn Xuân Anh Kiệt		240.000		
11	1202113923007505	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	x	240.000		
12	1202113923007506	Phạm Ngọc Thiên Kim	x	240.000		
13	1202113923007507	Lê Gia Kỳ		240.000		
14	1202113923007508	Lê Nguyễn Bảo Lam	x	240.000		
15	1202113923007509	Huỳnh Tuấn Minh		240.000		
16	1202113923007510	Nguyễn Phạm Hà My	x	240.000		
17	1202113923007511	Vũ Ngọc Uyên Nhi	x	240.000		
18	1202113923007512	Nguyễn Khánh An Nhiên	x	240.000		
19	1202113923007513	Nguyễn Thủy Trúc Phương	x	240.000		
20	1202113923007514	Nguyễn Hữu Đăng Quang		240.000		
21	1202113923007515	Hoàng Minh Quân		240.000		
22	1202113923007516	Nguyễn Minh Quân		240.000		
23	1202113923007517	Văn Lê Như Quỳnh	x	240.000		
24	1202113923007518	Hồ Nhất Thanh		240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007519	Lê Thảo	x	240.000		
26	1202113923007520	Nguyễn Trịnh Minh Thư	x	240.000		
27	1202113923007521	Lê Quỳnh Trang	x	240.000		
28	1202113923007522	Trịnh Lê Mai Trang	x	240.000		
29	1202113923007523	Trần Bảo Trân	x	240.000		
30	1202113923007524	Chu Minh Trọng		240.000		
31	1202113923007525	Nguyễn Đặng Quốc Vinh		240.000		
32	1202113923007526	Trịnh Hoàng Yến	x	240.000		
TỔNG CỘNG				7.680.000		

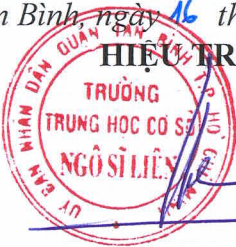
Tổng số tiền bằng chữ: Bảy triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng chẵn.

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Hồ Thanh Quang

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH

**HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)**

LỚP: 6A2

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007759	Đỗ Trần Minh An	x	240.000		
2	1202113923007760	Nguyễn Phúc An	x	240.000		
3	1202113923007761	Đinh Quỳnh Anh	x	240.000		
4	1202113923007762	Ngô Thy Anh	x	240.000		
5	1202113923007763	Nguyễn Ngọc Phương Anh	x	240.000		
6	1202113923007764	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	x	240.000		
7	1202113923007765	Nguyễn Phúc Quỳnh Anh	x	240.000		
8	1202113923007766	Lưu Trịnh Thiên Ân		240.000		
9	1202113923007767	Bùi Đức Bảo		240.000		
10	1202113923007768	Bùi Nguyễn Long Châu	x	240.000		
11	1202113923007769	Nguyễn Ngọc Linh Chi	x	240.000		
12	1202113923007770	Lê Tiến Dũng		240.000		
13	1202113923007771	Cù Thanh Đại		240.000		
14	1202113923007772	Lục Khánh Đan	x	240.000		
15	1202113923007773	Lâm Quang Đông		240.000		
16	1202113923007774	Đỗ Hoàng Bảo Giang		240.000		
17	1202113923007775	Hồ Văn Hoàng Hải		240.000		
18	1202113923007776	Nguyễn Tiến Hải		240.000		
19	1202113923007777	Phạm Hồ Thanh Hải		240.000		
20	1202113923007778	Đỗ Nguyễn Trung Hiếu		240.000		
21	1202113923007779	Nguyễn Trần Minh Hoàng		240.000		
22	1202113923007780	Nguyễn Gia Huy		240.000		
23	1202113923007781	Nguyễn Lê Huy		240.000		
24	1202113923007782	Lưu Đức Minh Hy		240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007783	Lương Đình Khang		240.000		
26	1202113923007784	Nguyễn Hoàng Gia Khang		240.000		
27	1202113923007785	Phạm Đình Vĩnh Khang		240.000		
28	1202113923007786	Phan Nguyễn Ngọc Khanh	x	240.000		
29	1202113923007787	Nguyễn Đăng Khôi		240.000		
30	1202113923007788	Phan Anh Kiệt		240.000		
31	1202113923007789	Nguyễn Khánh Lâm		240.000		
32	1202113923007790	Nguyễn Phương Linh	x	240.000		
33	1202113923007791	Nguyễn Trần Bảo Linh	x	240.000		
34	1202113923007792	Nguyễn Hải Đan Nghi	x	240.000		
35	1202113923007793	Trần Đoàn Bảo Ngọc	x	240.000		
36	1202113923007794	Trần Khôi Nguyên		240.000		
37	1202113923007795	Nguyễn Phạm Đông Nhi	x	240.000		
38	1202113923007796	Nguyễn Phúc Nhiên		240.000		
39	1202113923007797	Hoàng Ngọc Như Quỳnh	x	240.000		
40	1202113923007798	Trần Nguyễn Anh Thư	x	240.000		
41	1202113923007799	Nguyễn Ngọc Thủy Vân	x	240.000		
42	1202113923007800	Phạm Ngọc Khánh Vân	x	240.000		
TỔNG CỘNG				10.080.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng chẵn.

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hồ Thanh Quang



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH
HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)
LỚP: 6A3

Đơn vị tính: đồng

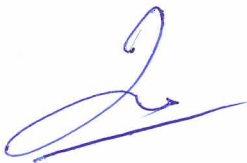
STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007801	Nguyễn Quỳnh Anh	x	240.000		
2	1202113923007802	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh	x	240.000		
3	1202113923007803	Phan Huyền Minh Anh	x	240.000		
4	1202113923007804	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	x	240.000		
5	1202113923007805	Hà Nguyễn Thiên Ân	x	240.000		
6	1202113923007806	Hồ Ngọc Minh Châu	x	240.000		
7	1202113923007807	Lăng Trần Minh Đăng		240.000		
8	1202113923007808	Nguyễn Phúc Đăng		240.000		
9	1202113923007810	Trần Nguyễn Minh Giang	x	240.000		
10	1202113923007811	Trần Thị Ngọc Hà	x	240.000		
11	1202113923007812	Phạm Trung Hiếu		240.000		
12	1202113923007813	Hồ Võ Gia Huy		240.000		
13	1202113923007815	Nguyễn Nhật Huy		240.000		
14	1202113923007816	Ngô Mậu Kha		240.000		
15	1202113923007817	Bùi Hữu Khang		240.000		
16	1202113923007818	Nguyễn Phạm Gia Khiêm		240.000		
17	1202113923007819	Đoàn Đăng Khoa		240.000		
18	1202113923007820	Phạm Nguyễn Duy Khôi		240.000		
19	1202113923007821	Đoàn Nguyễn Hồng Lam	x	240.000		
20	1202113923007822	Phạm Tùng Lâm		240.000		
21	1202113923007823	Lê Thị Khánh Linh	x	240.000		
22	1202113923007824	Nguyễn Bá Long		240.000		
23	1202113923007825	Trần Lê Minh Long		240.000		
24	1202113923007826	Bùi Ngọc Mai	x	240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007827	Cao Xuân Mai	x	240.000		
26	1202113923007828	Nguyễn Vũ Hoàng Minh		240.000		
27	1202113923007829	Lê Bảo Nam		240.000		
28	1202113923007830	Lê Đạo Nguyên		240.000		
29	1202113923007832	Nguyễn Huỳnh Ý Nhi	x	240.000		
30	1202113923007833	Nguyễn Hà Bảo Như	x	240.000		
31	1202113923007834	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	x	240.000		
32	1202113923007835	Lê Tuấn Phong		240.000		
33	1202113923007836	Trần Thiên Vân San	x	240.000		
34	1202113923007837	Nguyễn Ngọc Thanh Tâm	x	240.000		
35	1202113923007838	Huỳnh Ngọc Thiên Tú	x	240.000		
36	1202113923007839	Trần Nguyễn Hà Vy	x	240.000		
37	1202113923007840	Vũ Ngọc Lan Vy	x	240.000		
38	1202113923007841	Trần Hoàng Yến	x	240.000		
TỔNG CỘNG				9.120.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Chín triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng chẵn.

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Hồ Thanh Quang



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH
HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)
LỚP: 6A4

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007842	Mai Minh An	x	240.000		
2	1202113923007843	Võ Phương Châu Anh	x	240.000		
3	1202113923007844	Trịnh Thị Ngọc Châu	x	240.000		
4	1202113923007845	Phan Quỳnh Chi	x	240.000		
5	1202113923007846	Lê Thu Hà	x	240.000		
6	1202113923007847	Bùi Ngô Ngọc Hân	x	240.000		
7	1202113923007848	Phạm Gia Huy		240.000		
8	1202113923007849	Trần Vũ Minh Huy		240.000		
9	1202113923007850	Nguyễn Thị Mai Hường	x	240.000		
10	1202113923007851	Lê Trần Minh Khang		240.000		
11	1202113923007852	Nguyễn Bảo Khang		240.000		
12	1202113923007853	Lê Hà Khanh	x	240.000		
13	1202113923007854	Nguyễn Võ Nhật Khoa		240.000		
14	1202113923007855	Nguyễn Đăng Khôi		240.000		
15	1202113923007856	Vũ Tuấn Kiên		240.000		
16	1202113923007857	Nguyễn Tuấn Kiệt		240.000		
17	1202113923007859	Nguyễn Thùy Linh	x	240.000		
18	1202113923007860	Phạm Thái Thùy Linh	x	240.000		
19	1202113923007861	Phan Hoàng Long		240.000		
20	1202113923007862	Trần Châu Long	x	240.000		
21	1202113923007863	Trần Nam Long		240.000		
22	1202113923007864	Phan Nguyễn Tường Minh		240.000		
23	1202113923007865	Vũ Nhật Minh		240.000		
24	1202113923007866	Nguyễn Thị Kim Ngân	x	240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007867	Đặng Trần Thảo Nguyên	x	240.000		
26	1202113923007868	Phạm Trần Khởi Nguyên		240.000		
27	1202113923007869	Nguyễn Bảo Như	x	240.000		
28	1202113923007870	Lâm Thành Phát		240.000		
29	1202113923007871	Trần Lâm Phong		240.000		
30	1202113923007872	Chu Thiên Phúc		240.000		
31	1202113923007873	Lê Đình Minh Quân		240.000		
32	1202113923007874	Ngô Hoàng Quân		240.000		
33	1202113923007875	Tạ Hà Minh Quân		240.000		
34	1202113923007876	Mai Hoàng Thanh Tâm	x	240.000		
35	1202113923007877	Trần Hoàng Thái		240.000		
36	1202113923007878	Bùi Ngọc Anh Thư	x	240.000		
37	1202113923007879	Vũ Ngọc Minh Thư	x	240.000		
38	1202113923007880	Hà Bảo Trân	x	240.000		
39	1202113923007881	Phạm Ngọc Khánh Trân	x	240.000		
40	1202113923007882	Nguyễn Minh Trí		240.000		
41	1202113923007883	Nguyễn Trần Thanh Trúc	x	240.000		
42	1202113923007884	Nguyễn Hoàng Hải Vân	x	240.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng chẵn.

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hồ Thanh Quang

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH

**HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)**

LỚP: 6A5

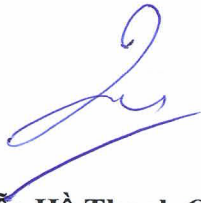
Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007885	Đặng Quốc An		240.000		
2	1202113923007886	Trần Đào Phúc An	x	240.000		
3	1202113923007887	Đào Mai Anh	x	240.000		
4	1202113923007888	Hà Hồng Anh	x	240.000		
5	1202113923007889	Nguyễn Ngọc Phương Anh	x	240.000		
6	1202113923007890	Trần Hoàng Anh		240.000		
7	1202113923007891	Nguyễn Công Gia Bảo		240.000		
8	1202113923007892	Phan Minh Hương	x	240.000		
9	1202113923007893	Phan Quỳnh Hương	x	240.000		
10	1202113923007894	Dương Hoàng Bảo Khang		240.000		
11	1202113923007895	Đoàn Minh Khang		240.000		
12	1202113923007896	Phạm Hà Bảo Khánh	x	240.000		
13	1202113923007897	Trần Hoàng Minh Khánh	x	240.000		
14	1202113923007898	Đinh Tuấn Kiệt		240.000		
15	1202113923007899	Nguyễn Ngọc Tường Lam	x	240.000		
16	1202113923007900	Phạm Lê Phương Linh	x	240.000		
17	1202113923007901	Ngô Đình Minh Long		240.000		
18	1202113923007902	Nguyễn Hải Long		240.000		
19	1202113923007903	Nguyễn Hoàng Long		240.000		
20	1202113923007904	Đỗ Huyền Minh	x	240.000		
21	1202113923007905	Hoàng Nguyễn Vương Minh		240.000		
22	1202113923007906	Lê Hoàng Ngọc Minh	x	240.000		
23	1202113923007907	Nguyễn Chí Nhật Minh		240.000		
24	1202113923007908	Nguyễn Đức Minh		240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007909	Nguyễn Hải Minh		240.000		
26	1202113923007910	Dương Ngọc My	x	240.000		
27	1202113923007911	Hoàng Hà My	x	240.000		
28	1202113923007912	Nguyễn Hoàng Trà My	x	240.000		
29	1202113923007913	Lê Phương Nam		240.000		
30	1202113923007914	Lâm Ngọc Xuân Nghi	x	240.000		
31	1202113923007915	Trần Trọng Nghĩa		240.000		
32	1202113923007916	Vũ Hoàng Nguyên		240.000		
33	1202113923007917	Nguyễn Mai Thảo Nhi	x	240.000		
34	1202113923007918	Hoàng Thái Phong		240.000		
35	1202113923007919	Nguyễn Trọng Phú		240.000		
36	1202113923007920	Đỗ Nguyễn Gia Phước		240.000		
37	1202113923007921	Nguyễn Xuân Quang		240.000		
38	1202113923007922	Lê Lâm Quý		240.000		
39	1202113923007923	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	x	240.000		
40	1202113923007924	Huỳnh Minh Thư	x	240.000		
41	1202113923007925	Mai Anh Thư	x	240.000		
42	1202113923007926	Hoàng Thanh Trà	x	240.000		
43	1202113923007927	Trần Lâm Vinh		240.000		
TỔNG CỘNG				10.320.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng chẵn.

NGƯỜI LẬP BIỂU


Nguyễn Hồ Thanh Quang

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG


Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH
HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)
LỚP: 6A6

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007928	Đặng Minh Anh	x	240.000		
2	1202113923007930	Nguyễn Ngọc Diệu Anh	x	240.000		
3	1202113923007931	Phạm Minh Anh	x	240.000		
4	1202113923007932	Nguyễn Hoàng Bảo		240.000		
5	1202113923007934	Đinh Diệp Châu	x	240.000		
6	1202113923007935	Nguyễn Thị Bảo Châu	x	240.000		
7	1202113923007936	Tổng Xuân Hà Châu	x	240.000		
8	1202113923007937	Hà Thanh Dung	x	240.000		
9	1202113923007938	Huỳnh Trường Giang		240.000		
10	1202113923007939	Từ Minh Hải		240.000		
11	1202113923007940	Vũ Trung Hiếu		240.000		
12	1202113923007941	Bùi Công Anh Kiệt		240.000		
13	1202113923007942	Trần Hoàng Kim	x	240.000		
14	1202113923007943	Nguyễn Nhật Ánh Linh	x	240.000		
15	1202113923007944	Hoàng Tuấn Long		240.000		
16	1202113923007945	Nguyễn Vũ Thành Long		240.000		
17	1202113923007946	Nguyễn Quốc Minh		240.000		
18	1202113923007947	Lâm Bảo Nam		240.000		
19	1202113923007948	Nguyễn Phương Nga	x	240.000		
20	1202113923007949	Phùng Ngọc Khánh Ngân	x	240.000		
21	1202113923007950	Trần Bảo Ngân	x	240.000		
22	1202113923007951	Trần Hoàng Bảo Ngân	x	240.000		
23	1202113923007952	Nguyễn Hoàng Xuân Nghi	x	240.000		
24	1202113923007953	Đặng Hoàng Bích Ngọc	x	240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007954	Trương Bích Ngọc	x	240.000		
26	1202113923007955	Nguyễn Lữ Phúc Nguyên		240.000		
27	1202113923007956	Lê Minh Nhật		240.000		
28	1202113923007957	Nguyễn Hoàng Minh Nhi	x	240.000		
29	1202113923007958	Bùi Nguyễn Hạo Nhiên		240.000		
30	1202113923007959	Hoàng Quỳnh Như	x	240.000		
31	1202113923007960	Hoàng Xuân Phát		240.000		
32	1202113923007961	Châu Huỳnh Bảo Phúc		240.000		
33	1202113923007962	Trang Gia Phúc		240.000		
34	1202113923007963	Phạm Minh Quang		240.000		
35	1202113923007964	Đoàn Phạm Minh Quân		240.000		
36	1202113923007965	Nguyễn Minh Quân		240.000		
37	1202113923007966	Phạm Gia Quyên	x	240.000		
38	1202113923007967	Trần Thiện Tài		240.000		
39	1202113923007968	Đào Nam Thụy	x	240.000		
40	1202113923007969	Lê Minh Vũ		240.000		
41	1202113923007970	Nguyễn Thái Thanh Vũ		240.000		
42	1202113923007971	Đoàn Duy Vương		240.000		
TỔNG CỘNG				10.080.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng chẵn.

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hồ Thanh Quang

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH
HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)
LỚP: 6A7

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007972	Nguyễn La An		240.000		
2	1202113923007973	Nguyễn Ngọc Phương Anh	x	240.000		
3	1202113923007974	Vũ Tuấn Anh		240.000		
4	1202113923007975	Nguyễn Việt Bảo		240.000		
5	1202113923007976	Đào Thùy Chi	x	240.000		
6	1202113923007977	Đinh Nguyễn Ngọc Diệp	x	240.000		
7	1202113923007978	Nguyễn Hoàng Dũng		240.000		
8	1202113923007979	Nguyễn Thùy Dương	x	240.000		
9	1202113923007980	Bùi Thị Châu Giang	x	240.000		
10	1202113923007981	Nguyễn Hoàng Ngọc Hà	x	240.000		
11	1202113923007982	Lương Gia Hân	x	240.000		
12	1202113923007983	Phùng Quang Huy		240.000		
13	1202113923007984	Trần Minh Huy		240.000		
14	1202113923007985	Nguyễn Hoàng Khải		240.000		
15	1202113923007986	Nguyễn Tuấn Khang		240.000		
16	1202113923007987	Ngô Hoàng Minh Khuê	x	240.000		
17	1202113923007988	Huỳnh Bá Đại Long		240.000		
18	1202113923007989	Nguyễn Hoàng Kim Long		240.000		
19	1202113923007990	Dương Hoàng Nam		240.000		
20	1202113923007991	Nguyễn Ngọc Ngà	x	240.000		
21	1202113923007992	Nguyễn Bảo Ngân	x	240.000		
22	1202113923007993	Phạm Ngọc Khánh Ngân	x	240.000		
23	1202113923007994	Trần Bảo Ngọc	x	240.000		
24	1202113923007995	Trần Như Ngọc	x	240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007996	Mai Bảo Nhi	x	240.000		
26	1202113923007997	Phạm Nguyễn Thảo Nhi	x	240.000		
27	1202113923007998	Trần Hoàng Bảo Nhi	x	240.000		
28	1202113923007999	Võ Ngọc Bảo Nhi	x	240.000		
29	1202113923008000	Trần Duy Hải Phong		240.000		
30	1202113923008001	Lê Thanh Phúc		240.000		
31	1202113923008003	Lô Minh Quân		240.000		
32	1202113923008004	Phan Ngọc Hoàng Quân		240.000		
33	1202113923008005	Nguyễn Minh Quý		240.000		
34	1202113923008006	Trương Công Thái		240.000		
35	1202113923008007	Phạm Nhật Thành		240.000		
36	1202113923008008	Nguyễn Minh Thiện		240.000		
37	1202113923008009	Phạm Ngọc Nam Thương	x	240.000		
38	1202113923008010	Hồ Nguyễn Bảo Tiên	x	240.000		
39	1202113923008011	Trần Bảo Trang	x	240.000		
40	1202113923008012	Trần Vũ Thu Trang	x	240.000		
41	1202113923008013	Lưu Nhất Sen Vàng	x	240.000		
42	1202113923007686	Trần Quỳnh Như	x	240.000		
TỔNG CỘNG				10.080.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng chẵn.

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hồ Thanh Quang



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH
HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)
LỚP: 6A8

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923008014	Bùi Nguyễn Vân Anh	x	240.000		
2	1202113923008015	Huỳnh Tuấn Anh		240.000		
3	1202113923008016	Nguyễn Lê Hoàng Anh		240.000		
4	1202113923008017	Nguyễn Minh Anh	x	240.000		
5	1202113923008018	Phạm Phương Anh	x	240.000		
6	1202113923008019	Phạm Quỳnh Anh	x	240.000		
7	1202113923008020	Trần Lê Hoàng Thiên Ân		240.000		
8	1202113923008021	Phương Hoàng Bảo		240.000		
9	1202113923008022	Vũ Duy Thiên Bảo		240.000		
10	1202113923008023	Huỳnh Đặng Trúc Chi	x	240.000		
11	1202113923008024	Phạm Đình Hải		240.000		
12	1202113923008025	Trần Long Hưng		240.000		
13	1202113923008026	Nguyễn Minh Kha		240.000		
14	1202113923008027	Trương Lê Phúc Khang		240.000		
15	1202113923008028	Mai Lê Ngọc Khanh	x	240.000		
16	1202113923008029	Nguyễn Võ Hoàng Khanh	x	240.000		
17	1202113923008030	Nguyễn Vân Khánh	x	240.000	Đã hoàn trả ngày 12/01/2024	
18	1202113923008031	Lê Đình Mai Khôi	x	240.000		
19	1202113923008032	Trương Vĩnh Khôi		240.000		
20	1202113923008033	Lê Ngọc Trúc Lâm	x	240.000		
21	1202113923008034	Nguyễn Vũ Gia Linh	x	240.000		
22	1202113923008035	Mai Hoàng Long		240.000		
23	1202113923008036	Trịnh Tuệ Mẫn	x	240.000		
24	1202113923008037	Trần Hà Minh		240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923008038	Vũ Hải My	x	240.000		
26	1202113923008039	Cao Hoàng Bích Ngọc	x	240.000		
27	1202113923008040	Trịnh Khả Nhi	x	240.000		
28	1202113923008041	Nguyễn Trần Thảo Nhiên	x	240.000		
29	1202113923008042	Huỳnh Nguyễn Ngọc Phụng	x	240.000		
30	1202113923008043	Phạm Ngọc Thiên Phước	x	240.000		
31	1202113923008044	Đào Nguyễn Hà Phương	x	240.000		
32	1202113923008045	Hồ Diếp Diễm Phương	x	240.000		
33	1202113923008046	Phạm Ngọc Quang		240.000		
34	1202113923008047	Tổng Minh Quang		240.000		
35	1202113923008048	Nguyễn Minh Quân		240.000		
36	1202113923008049	Trương Minh Quân		240.000		
37	1202113923008050	Trịnh Nguyễn Trường Sơn		240.000		
38	1202113923008051	Lê Hữu Thái		240.000		
39	1202113923008052	Nguyễn Vĩnh Thụy		240.000		
40	1202113923008053	Mai Minh Trọng		240.000		
41	1202113923008054	Nguyễn Xuân Trường		240.000		
42	1202113923008055	Bùi Anh Tuấn		240.000		
43	1202113923008056	Nguyễn Lê Ngọc Vy	x	240.000		
TỔNG CỘNG				10.320.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng chẵn.

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hồ Thanh Quang



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH

**HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)**

LỚP: 6A9

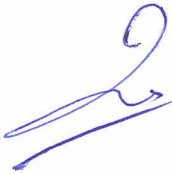
Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923008057	Hoàng Hải Anh	x	240.000		
2	1202113923008058	Nguyễn Hà Anh	x	240.000		
3	1202113923008059	Vì Minh Anh	x	240.000		
4	1202113923008060	Nguyễn Như Bảo		240.000		
5	1202113923008061	Nguyễn Thiên Bảo		240.000		
6	1202113923008062	Tạ Đức Bình		240.000		
7	1202113923008063	Nguyễn Đăng Duy		240.000		
8	1202113923008064	Võ Nguyễn Hải Đăng		240.000		
9	1202113923008065	Tô Giang		240.000		
10	1202113923008066	Nguyễn Thị Minh Hằng	x	240.000		
11	1202113923008067	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	x	240.000		
12	1202113923008068	Nguyễn Ngọc Gia Hân	x	240.000		
13	1202113923008069	Phùng Đức Huy		240.000		
14	1202113923008070	Nguyễn Mạnh Hưng		240.000		
15	1202113923008071	Nguyễn Việt Hưng		240.000		
16	1202113923008072	Vũ Hoàng Gia Hưng		240.000		
17	1202113923008073	Nguyễn Phúc Khang		240.000		
18	1202113923008074	Nguyễn Phạm Bảo Khanh	x	240.000		
19	1202113923008075	Phạm Đăng Khoa		240.000		
20	1202113923008076	Vũ Mai Lâm	x	240.000		
21	1202113923008077	Lê Phước Ngọc Linh	x	240.000		
22	1202113923008078	Trần Gia Linh	x	240.000		
23	1202113923008079	Nguyễn Hằng Nga	x	240.000		
24	1202113923008080	Nguyễn Thảo Ngân	x	240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923008081	Phạm Hồng Khánh Ngân	x	240.000		
26	1202113923008082	Trương Chấn Nguyên		240.000		
27	1202113923008083	Trần Thị Ánh Nhi	x	240.000		
28	1202113923008084	Phạm Nguyễn Gia Phát		240.000		
29	1202113923008085	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc		240.000		
30	1202113923008086	Khổng Minh Quân		240.000		
31	1202113923008087	Nguyễn Minh Quân		240.000		
32	1202113923008088	Nguyễn Nhật Minh Quân		240.000		
33	1202113923008089	Nguyễn Khả Ngọc Quỳnh	x	240.000		
34	1202113923008090	Phan Anh Thái		240.000		
35	1202113923008091	Tổng Hồng Thịnh		240.000		
36	1202113923008092	Đinh Ngọc Anh Thư	x	240.000		
37	1202113923008093	Nguyễn Trần Anh Thư	x	240.000		
38	1202113923008094	Lê Ngọc Bảo Trân	x	240.000		
39	1202113923008095	Võ Đình Tuấn		240.000		
40	1202113923008096	Lưu Cát Tường	x	240.000		
41	1202113923008097	Trần Cát Tường	x	240.000		
42	1202113923008098	Mã Nguyễn Tú Uyên	x	240.000		
43	1202113923008099	Nguyễn Lê Hùng Việt		240.000		
44	1202113923008100	Đinh Tấn Vũ		240.000		
TỔNG CỘNG				10.560.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn.

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Hồ Thanh Quang

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024



Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH

**HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)**

LỚP: 6A10

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007527	Hoàng Nguyệt Anh	x	240.000		
2	1202113923007528	Phạm Nguyễn Phương Anh	x	240.000		
3	1202113923007529	Trần Gia Nguyệt Anh	x	240.000		
4	1202113923007530	Phạm Gia Ân	x	240.000		
5	1202113923007531	Nông Hoàng Dũng		240.000		
6	1202113923007532	Lê Khương Duy		240.000		
7	1202113923007533	Nguyễn Minh Duy		240.000		
8	1202113923007534	Nguyễn Cao Minh Đăng		240.000		
9	1202113923007535	Ngô Ngọc Hương Giang	x	240.000		
10	1202113923007536	Nguyễn Đặng Hoàng Hải		240.000		
11	1202113923007537	Nguyễn Trần Thanh Huy		240.000		
12	1202113923007538	Trương Tấn Huy		240.000		
13	1202113923007539	Từ Nhật Huy		240.000		
14	1202113923007540	Triệu Quang Gia Hưng		240.000		
15	1202113923007541	Đặng Danh Nguyên Khang		240.000		
16	1202113923007542	Hoàng Gia Khang		240.000		
17	1202113923007543	Phạm Thiên Khang		240.000		
18	1202113923007544	Phạm Tuấn Khang		240.000		
19	1202113923007545	Nguyễn Minh Khoa		240.000		
20	1202113923007546	Trần Huỳnh Đăng Khoa		240.000		
21	1202113923007547	Lê Đình Hoàng Lâm		240.000		
22	1202113923007548	Đoàn Lê Phương Linh	x	240.000		
23	1202113923007549	Nguyễn Ngọc Phương Linh	x	240.000		
24	1202113923007550	Phạm Nhật Linh	x	240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007551	Nguyễn Hoàng Diễm Ly	x	240.000		
26	1202113923007552	Nguyễn Bảo Ngân	x	240.000		
27	1202113923007553	Nguyễn Ngọc Thanh Ngân	x	240.000		
28	1202113923007554	Nguyễn Trương Diệp Nghi	x	240.000		
29	1202113923007555	Phan Vĩnh Nguyên		240.000		
30	1202113923007556	Trần Khánh Nhi	x	240.000		
31	1202113923007557	Nguyễn Ngọc Tuyết Như	x	240.000		
32	1202113923007558	Nguyễn Trần Quang Phúc		240.000		
33	1202113923007559	Bùi Nam Phương	x	240.000		
34	1202113923007560	Nguyễn Đăng Quân		240.000		
35	1202113923007561	Nguyễn Thanh Tấn		240.000		
36	1202113923007562	Trần Minh Thắng		240.000		
37	1202113923007563	Lê Nguyễn Minh Thư	x	240.000		
38	1202113923007564	Nguyễn Nhật Tiến		240.000		
39	1202113923007565	Lê Phương Trang	x	240.000		
40	1202113923007566	Nguyễn Ngọc Cát Tường	x	240.000		
41	1202113923007567	Nguyễn Phúc Bảo Uyên	x	240.000		
42	1202113923007568	Nguyễn Ngọc Vân	x	240.000		
43	1202113923007569	Nguyễn Trần Thảo Vân	x	240.000		
44	1202113923007570	Tô Long Vũ		240.000		
TỔNG CỘNG				10.560.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn.

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hồ Thanh Quang



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH
HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)
LỚP: 6A11

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007571	Bùi Đỗ Phương Anh	x	240.000		
2	1202113923007572	Mai Vũ Trâm Anh	x	240.000		
3	1202113923007573	Nguyễn Việt Hồng Anh	x	240.000		
4	1202113923007574	Phạm Vũ Tuấn Anh		240.000		
5	1202113923007575	Trần Vũ Hồng Anh	x	240.000		
6	1202113923007576	Vũ Trịnh Thiên Ân		240.000		
7	1202113923007577	Đinh Nguyễn Quốc Bảo		240.000		
8	1202113923007579	Lê Gia Bảo		240.000		
9	1202113923007580	Nguyễn Gia Bảo		240.000		
10	1202113923007581	Nguyễn Phúc Bảo		240.000		
11	1202113923007583	Trần Gia Bảo		240.000		
12	1202113923007584	Trần Thái Bảo		240.000		
13	1202113923007586	Nguyễn Ngọc Minh Châu	x	240.000		
14	1202113923007587	Huỳnh Đăng Ngọc Diệp	x	240.000		
15	1202113923007588	Lê Thị Hoàng Dung	x	240.000		
16	1202113923007589	Mai Nguyễn Anh Dũng		240.000		
17	1202113923007590	Cao Nguyễn Khánh Duy		240.000		
18	1202113923007591	Lê Hoàng Thái Duy		240.000		
19	1202113923007592	Trịnh Quốc Đông		240.000		
20	1202113923007593	Phan Ngọc Văn Giang	x	240.000		
21	1202113923007594	Nguyễn Lê Xuân Hải	x	240.000		
22	1202113923007596	Lê Minh Hằng	x	240.000		
23	1202113923007597	Ngô Thị Minh Hằng	x	240.000		
24	1202113923007598	Nguyễn Cát Ngọc Hân	x	240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007599	Phạm Ngọc Hiếu		240.000		
26	1202113923007600	Phan Trung Hiếu		240.000		
27	1202113923007601	Phạm Phúc Huân		240.000		
28	1202113923007602	Hoàng Đăng Huy		240.000		
29	1202113923007603	Nguyễn Nhật Huy		240.000		
30	1202113923007604	Nguyễn Quang Huy		240.000		
31	1202113923007606	Nguyễn Bùi Hữu Khang		240.000		
32	1202113923007607	Trần Ngọc Bảo Khanh	x	240.000		
33	1202113923007608	Nguyễn Ngọc Ngân Khánh	x	240.000		
34	1202113923007609	Huỳnh Thiên Kim	x	240.000		
35	1202113923007610	Lương Phạm Nhã Kỳ	x	240.000		
36	1202113923007611	Châu Gia Linh	x	240.000		
37	1202113923007612	Phạm Gia Nguyên		240.000		
38	1202113923007614	Trần Ngô Thanh Trúc	x	240.000		
39	1202113923007615	Vũ Nguyễn Khánh Vy	x	240.000		
TỔNG CỘNG				9.360.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Chín triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn.

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hồ Thanh Quang

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH
HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)
LỚP: 6A12

Đơn vị tính: đồng

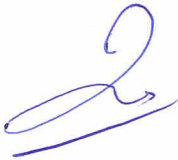
STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007616	Nguyễn Nhật Minh Anh	x	240.000		
2	1202113923007617	Trần Thị Hoàng Hà	x	240.000		
3	1202113923007618	Trần Trung Bảo Hân	x	240.000		
4	1202113923007619	Nguyễn Hoàng Bách Hợp	x	240.000		
5	1202113923007620	Mai Lý Gia Huy		240.000		
6	1202113923007621	Phạm Bá Huy		240.000		
7	1202113923007622	Mai Hồng Tuấn Khải		240.000		
8	1202113923007624	Lữ Đình Khang		240.000		
9	1202113923007625	Nguyễn Dương Minh Khang		240.000		
10	1202113923007626	Nguyễn Trọng Khang		240.000		
11	1202113923007627	Nguyễn Trọng Khang		240.000		
12	1202113923007628	Nguyễn Tuấn Khang		240.000		
13	1202113923007629	Thiều Gia Khang		240.000		
14	1202113923007630	Đoàn Khánh		240.000		
15	1202113923007631	Vũ Quốc Khánh		240.000		
16	1202113923007632	Đỗ Nguyễn Anh Khoa		240.000		
17	1202113923007633	Nguyễn Trần Anh Khoa		240.000		
18	1202113923007634	Nguyễn Vũ Đăng Khoa		240.000		
19	1202113923007635	Trần Xuân Khoa		240.000		
20	1202113923007636	Vũ Cao Đỗ Khoa		240.000		
21	1202113923007637	Đinh Trần Anh Khôi		240.000		
22	1202113923007638	Nguyễn Tuấn Khôi		240.000		
23	1202113923007639	Nguyễn Tuấn Khôi		240.000		
24	1202113923007640	Võ Đăng Khôi		240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007641	Nguyễn Phạm Ngọc Linh	x	240.000		
26	1202113923007642	Nguyễn Phạm Nhật Linh	x	240.000		
27	1202113923007643	Trần Thùy Linh	x	240.000		
28	1202113923007645	Phạm Kim Long		240.000		
29	1202113923007646	Phạm Lương Bảo Long		240.000		
30	1202113923007647	Nguyễn Ngọc Hương Mai	x	240.000		
31	1202113923007648	Phạm Trúc My	x	240.000		
32	1202113923007649	Châu Bảo Ngân	x	240.000		
33	1202113923007650	Lê Tạ Kim Ngân	x	240.000		
34	1202113923007651	Liêu Mỹ Ngọc	x	240.000		
35	1202113923007652	Phan Bảo Ngọc	x	240.000		
36	1202113923007654	Vũ Tú Ngọc	x	240.000		
37	1202113923007655	Nguyễn Ngân Nghi Nguyệt	x	240.000		
38	1202113923007656	Lê Song Nhã	x	240.000		
39	1202113923007657	Nguyễn Yến Nhi	x	240.000		
40	1202113923007658	Lê Trường Phong		240.000		
41	1202113923007660	Thái Lâm Tường Vân	x	240.000		
42	1202113923007661	Hồ Khánh Vy	x	240.000		
43	1202113923007662	Nguyễn Cao Yến Vy	x	240.000		
44	1202113923007663	Nguyễn Khánh Anh Vy	x	240.000		
TỔNG CỘNG				10.560.000		

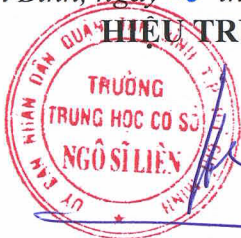
Tổng số tiền bằng chữ: Mười triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn.

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Hồ Thanh Quang



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH

**HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)**

LỚP: 6A13

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007664	Phạm Lê Thiên Đan	x	240.000		
2	1202113923007665	Nguyễn Lý Trung Khang		240.000		
3	1202113923007666	Nguyễn Quốc Khang		240.000		
4	1202113923007667	Đinh Trúc Lam	x	240.000		
5	1202113923007668	Đào Phi Long		240.000		
6	1202113923007669	Huỳnh Nguyên Long		240.000		
7	1202113923007670	Huỳnh Phi Long		240.000		
8	1202113923007671	Trịnh Đại Lộc		240.000		
9	1202113923007672	Nguyễn Hồng Gia Minh	x	240.000		
10	1202113923007673	Trần Hoàng Minh		240.000		
11	1202113923007674	Mai Đức Thành Nam		240.000		
12	1202113923007675	Nguyễn Phạm Bảo Nam		240.000		
13	1202113923007676	Ngô Nguyễn Kim Ngân	x	240.000		
14	1202113923007678	Lê Lưu Mỹ Ngọc	x	240.000		
15	1202113923007679	Nguyễn Thành Nguyên		240.000		
16	1202113923007680	Phan Khôi Nguyên		240.000		
17	1202113923007681	Nguyễn Thành Nhân		240.000		
18	1202113923007682	Quảng Ngọc Giáng Nhi	x	240.000		
19	1202113923007683	Nguyễn Bảo Hạo Nhiên		240.000		
20	1202113923007684	Nguyễn Đình Tuyết Như	x	240.000		
21	1202113923007685	Phạm Mai Như	x	240.000		
22	1202113923007687	Mai Tấn Phát		240.000		
23	1202113923007688	Nguyễn Gia Phát		240.000		
24	1202113923007689	Tạ Đình Phong		240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007690	Vũ Hải Phong		240.000		
26	1202113923007691	Huỳnh Võ Gia Phú		240.000		
27	1202113923007692	Nguyễn Lâm Gia Phú		240.000		
28	1202113923007693	Hoàng Nguyên Phúc		240.000		
29	1202113923007694	Nguyễn Đặng Thiên Phúc		240.000		
30	1202113923007695	Nguyễn Đình Phúc		240.000		
31	1202113923007696	Nguyễn Gia Phúc		240.000		
32	1202113923007697	Vũ Minh Quang		240.000		
33	1202113923007698	Lưu Hải Quân		240.000		
34	1202113923007699	Nguyễn Quốc Thái		240.000		
35	1202113923007700	Trần Thu Thảo	x	240.000		
36	1202113923007701	Bùi Ngọc Anh Thư	x	240.000		
37	1202113923007702	Cao Trần Minh Thư	x	240.000		
38	1202113923007703	Nguyễn Trần Minh Thư	x	240.000		
39	1202113923007704	Phan Ngọc Khánh Thư	x	240.000		
40	1202113923007705	Nguyễn Lê Khánh Thy	x	240.000		
41	1202113923007706	Phạm Ngọc Khánh Thy	x	240.000		
42	1202113923007707	Phan Ngọc Khánh Thy	x	240.000		
43	1202113923007708	Phạm Lê Thảo Tiên	x	240.000		
44	1202113923007709	Vũ Ngọc Trâm	x	240.000		
45	1202113923007710	Lê Ngọc Bảo Trân	x	240.000		
46	1202113923007711	Nguyễn Phú Trọng		240.000		
TỔNG CỘNG				11.040.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười một triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn.

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hồ Thanh Quang

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thanh Bình

DANH SÁCH HỌC SINH
HOÀN TRẢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 36/2023/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Học kỳ I - Năm học 2023-2024: 60.000 đồng/học sinh/tháng
(Tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2023)
LỚP: 6A14

Đơn vị tính: đồng

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
1	1202113923007712	Đoàn Thanh Hương Giang	x	240.000		
2	1202113923007714	Nguyễn Ngọc Trúc Linh	x	240.000		
3	1202113923007716	Nguyễn Thế Long		240.000		
4	1202113923007717	Dương Hiền Lộc		240.000		
5	1202113923007718	Thái Hà Mi	x	240.000		
6	1202113923007719	Đoàn Tuấn Minh		240.000		
7	1202113923007720	Lê Bảo Nam		240.000		
8	1202113923007721	Vương Tâm Như	x	240.000		
9	1202113923007722	Nguyễn Gia Phúc		240.000		
10	1202113923007723	Phạm Hoàng Gia Phúc		240.000		
11	1202113923007724	Nguyễn Vũ Hà Phương	x	240.000		
12	1202113923007725	Lê Anh Quân		240.000		
13	1202113923007726	Nguyễn Trần Đắc Quân		240.000		
14	1202113923007727	Đỗ Quang Quý		240.000		
15	1202113923007728	Tô Nguyễn Ngọc Quyên	x	240.000		
16	1202113923007729	Trần Thanh Sơn		240.000		
17	1202113923007730	Lê Thế Tài		240.000		
18	1202113923007731	Mai Quốc Thắng		240.000		
19	1202113923007732	Trịnh Thanh Thiên		240.000		
20	1202113923007733	Nguyễn Phúc Thiện		240.000		
21	1202113923007734	Chu Thiên Phước Thịnh		240.000		
22	1202113923007735	Nguyễn Vũ Anh Thư	x	240.000		
23	1202113923007736	Nguyễn Huỳnh Minh Trang	x	240.000		
24	1202113923007737	Trần Ngọc Bảo Trâm	x	240.000		

STT	Mã số SSID	Họ và tên	Nữ	Số tiền	Ký nhận (ghi rõ họ và tên)	Ghi chú
25	1202113923007738	Lê Hoàng Bảo Trân	x	240.000		
26	1202113923007739	Ngô Bảo Trân	x	240.000		
27	1202113923007740	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	x	240.000		
28	1202113923007741	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	x	240.000		
29	1202113923007742	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	x	240.000		
30	1202113923007743	Phan Thanh Trúc	x	240.000		
31	1202113923007744	Trà Đỗ Vân Trúc	x	240.000		
32	1202113923007745	Trần Thanh Trúc	x	240.000		
33	1202113923007746	Hoàng Anh Tú		240.000		
34	1202113923007747	Nguyễn Ngọc Cát Tường	x	240.000		
35	1202113923007749	Nguyễn Gia Vĩnh		240.000		
36	1202113923007750	Nguyễn Hoàng Triều Vũ		240.000		
37	1202113923007751	Nguyễn Phi Vũ		240.000		
38	1202113923007752	Nguyễn Thiên Vương		240.000		
39	1202113923007753	Lê Hoàng Phương Vy	x	240.000		
40	1202113923007754	Phạm Phương Vy	x	240.000		
41	1202113923007755	Nguyễn Hoàng Thiên Ý	x	240.000		
42	1202113923007756	Trương Ngọc Như Ý	x	240.000		
43	1202113923007757	Hoàng Yến	x	240.000		
44	1202113923007758	Vũ Hoàng Yến	x	240.000		
TỔNG CỘNG				10.560.000		

Tổng số tiền bằng chữ: Mười triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn.

Tân Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Hồ Thanh Quang

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thanh Bình